

GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ VẬN DỤNG PHƯƠNG PHÁP “DÂN VẬN KHÉO” CỦA HỒ CHÍ MINH VÀO CÔNG TÁC VẬN ĐỘNG DÂN TỘC THIỂU SỐ Ở MIỀN NÚI CỦA TỈNH THANH HÓA HIỆN NAY

✍ TS. Nguyễn Thị Phương Nam
Học viện Chính trị khu vực I

● **TÓM TẮT:** Vận dụng phương pháp “Dân vận khéo” của Hồ Chí Minh vào công tác vận động dân tộc thiểu số miền núi tại tỉnh Thanh Hóa trong thời gian qua đã đạt được những kết quả quan trọng trong tuyên truyền, vận động nhân dân, tạo sự đoàn kết chặt chẽ, đồng thuận trong việc thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; góp phần thực hiện tốt các chương trình kinh tế - xã hội quốc gia; nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân; phát huy vị thế, tiềm năng vùng cùng với cả nước, giữ vững thế trận địa chính trị, củng cố xây dựng đường biên giới hữu nghị, bảo vệ chủ quyền biên cương của Tổ quốc. Song, bên cạnh đó, công tác này còn bộc lộ một số hạn chế, bất cập, chưa kịp đổi mới nội dung, phương thức và linh hoạt về phương pháp đã tác động đến chất lượng và hiệu quả của công tác dân vận vùng dân tộc thiểu số. Vì vậy, quán triệt tư tưởng Hồ Chí Minh về phương pháp “Dân vận khéo” và vận dụng vào thực tiễn để đổi mới, tìm ra cách làm hay, phù hợp là vấn đề luôn đặt ra đối với công tác dân vận hiện nay.

● **Từ khóa:** Thực trạng, giải pháp vận dụng phương pháp “Dân vận khéo” của Hồ Chí Minh; vận động dân tộc thiểu số miền núi Thanh Hóa.

● **ABSTRACT:** Applying Ho Chi Minh's method of “Skillful Mass Mobilization” in mobilizing ethnic minorities in the mountainous areas of Thanh Hoa province in recent times has achieved significant results in propaganda efforts and mass mobilization. It has fostered strong solidarity and consensus in implementing the Party's guidelines and the State's policies and laws; contributed to the successful implementation of national socio-economic programs; improved the material and spiritual lives of the people; promoted the region's position and potential in tandem with the rest of the country; and helped maintain geopolitical security, build a friendly border, and safeguard the sovereignty and borders of the Fatherland. However, this work still reveals certain limitations and shortcomings. The content, methods, and flexibility of the approach have not been promptly renewed, which has affected the quality and effectiveness of mass mobilization in ethnic minority areas. Therefore, thoroughly grasping Ho Chi Minh's ideology on the method of “Skillful Mass

Mobilization” and applying it in practice to innovate and find effective and appropriate approaches remains a key issue for today’s mass mobilization efforts.

● **Keywords:** *Current situation, solutions to apply Ho Chi Minh’s method of “Skillful Mass Mobilization”; mobilization of ethnic minorities in the mountainous areas of Thanh Hoa.*

Ngày nhận bài: 16/9/2024 Ngày sửa bài: 15/10/2024 Ngày duyệt đăng: 25/10/2024

Công tác dân vận luôn là nhiệm vụ có ý nghĩa chiến lược đối với toàn bộ sự nghiệp cách mạng, là điều kiện quan trọng bảo đảm cho sự lãnh đạo của Đảng và củng cố mối quan hệ máu thịt giữa Đảng, Nhà nước với nhân dân. Trong công tác dân vận, phương pháp dân vận đóng vai trò vô cùng quan trọng, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng nhấn mạnh và khẳng định: “Việc dân vận rất quan trọng. Dân vận kém thì việc gì cũng kém. Dân vận khéo thì việc gì cũng thành công” ⁽¹⁾.

Phương pháp dân vận chính là cách thức, biện pháp, nguyên tắc được chủ thể làm công tác dân vận lựa chọn tiến hành tổ chức thực hiện các hoạt động tuyên truyền, vận động, thuyết phục, thu hút, tập hợp, nâng cao nhận thức cho các tầng lớp nhân dân, làm cho nhân dân hiểu và thực hiện tốt cương lĩnh, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đề chăm lo bảo vệ lợi ích của nhân dân. Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, Đảng Cộng sản Việt Nam vạch rõ nhiệm vụ cơ bản và cấp bách trong công tác xây dựng Đảng hiện nay: “Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác dân vận của các cơ quan đảng, nhà nước và chính quyền các cấp. Chú trọng công tác dân vận đối với đồng bào dân tộc thiểu số, đồng bào tôn giáo, người Việt Nam ở nước ngoài. Chăm lo, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ chuyên trách công tác dân vận. Nâng cao chất lượng công tác giám sát, phản biện xã hội, đóng góp ý kiến của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân...” ⁽²⁾.

1. QUAN ĐIỂM CỦA HỒ CHÍ MINH VỀ PHƯƠNG PHÁP “DÂN VẬN KHÉO”

Từ những chỉ dẫn về lý luận và thông qua hoạt động thực tiễn của Hồ Chí Minh cho thấy phương pháp “Dân vận khéo” được thể hiện bằng cách thức tuyên truyền, vận động, thuyết phục khéo léo. Đây chính là một trong những kỹ năng quan trọng của công tác dân vận. Bởi phương pháp tuyên truyền theo Hồ Chí Minh là “Không thể chỉ dùng báo chương, sách vở, mít tinh, khẩu hiệu, truyền đơn, chỉ thị mà đủ” ⁽³⁾. Người yêu cầu: “Trước hết là phải tìm mọi cách giải thích cho mỗi một người dân hiểu rõ rằng: Việc đó là lợi ích cho họ và nhiệm vụ của họ, họ phải hăng hái làm cho kỳ được” ⁽⁴⁾. Người đã lưu ý, đối với từng đối tượng cụ thể, từng điều kiện, hoàn cảnh cụ thể, cán bộ dân vận phải hết sức nhiệt tình cách mạng, có sự kiên nhẫn và linh hoạt, sáng tạo trong thực hiện mục đích của công việc: *Đem một việc gì nói cho dân hiểu, dân nhớ, dân làm theo. Thấy dân làm việc gì, bất kỳ to, nhỏ, ta cũng ra tay làm giúp. Đó là cách gây cảm tình tốt nhất, nó sẽ giúp cho việc tuyên truyền kết quả gấp bội.*

Hồ Chí Minh cho rằng, cán bộ dân vận phải hoà mình vào đời sống của nhân dân, hiểu rõ đặc điểm vùng miền cũng như phong tục, tập quán, dân tộc, tôn giáo tín ngưỡng, văn hoá từng địa phương. Biết học hỏi, nâng cao khả năng dùng ngôn ngữ, cử chỉ phù hợp với địa phương, hiểu được giới tính, lứa tuổi, tôn giáo nhất là khu vực miền núi, có đông đồng bào dân tộc thiểu số để nắm bắt tình hình tư tưởng thì mới có thể tuyên truyền,

vận động một cách phù hợp, có hiệu quả.

Thông qua nghiên cứu, tìm hiểu, điều tra, xác minh nắm bắt tình hình để phân loại và nắm vững đối tượng về đặc điểm thành phần giai cấp, ngành nghề, tôn giáo, giới tính, lứa tuổi, nhu cầu, nguyện vọng, mong muốn của họ. Đây là phương pháp rất quan trọng đối với cán bộ dân vận, nó ảnh hưởng lớn chất lượng kết quả công việc.

Hồ Chí Minh cho rằng dân chúng có rất nhiều sáng kiến hay, phù hợp với thực tiễn. Vì vậy, tôn trọng dân, gần gũi, “học dân”, xem dân là “thầy”: *“Bất cứ điều gì đều phải bàn bạc với dân, hỏi ý kiến và kinh nghiệm của dân, cùng với dân đặt kế hoạch cho thiết thực với hoàn cảnh địa phương, rồi động viên và tổ chức toàn dân ra thi hành”* ⁽⁵⁾. Người cán bộ dân vận phải tạo được niềm tin, sự tin tưởng của dân đối với mình, điều đó giúp cho họ tin cậy, gửi gắm suy nghĩ, ý kiến góp ý cho công việc. Đây cũng là cách giúp cho cán bộ dân vận có kỹ năng thu thập, xử lý thông tin một cách hiệu quả.

Người làm công tác dân vận phải thường xuyên trau dồi học hỏi, rèn luyện về cả phẩm chất và năng lực để nâng cao uy tín của mình. Hồ Chí Minh cho rằng *“Họ phải thật thà nhúng tay vào việc”, “Chứ không phải chỉ nói suông, chỉ ngồi viết mệnh lệnh”* ⁽⁶⁾. Như vậy, phải vận dụng thực hành nhuần nhuyễn 12 chữ vàng của Bác trong công tác dân vận: *“Ôc nghĩ, mắt trông, tai nghe, chân đi, miệng nói, tay làm”* ⁽⁷⁾. Nói đi đôi với làm, làm cho dân tin chính là tác phong gương mẫu trong hành động học và làm theo Bác.

Vận dụng phương pháp “Dân vận khéo” hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số vừa là mục tiêu, vừa là nhiệm vụ quan trọng đối với các cấp ủy, chính quyền, cũng như đối với mỗi cán bộ, đảng viên và người dân. Do đó, công tác này cần phải được tổ chức một cách linh hoạt, đổi mới một cách sáng tạo nhằm đạt hiệu quả cao nhất trong việc: “Bảo đảm các dân tộc bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng, giúp nhau cùng phát triển... Có cơ chế thúc đẩy

tính tích cực, ý chí tự lực, tự cường của đồng bào các dân tộc thiểu số phát triển kinh tế - xã hội, thực hiện giảm nghèo đa chiều, bền vững. Chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ, người uy tín tiêu biểu trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Nghiêm trị mọi âm mưu, hành động chia rẽ, phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc” ⁽⁸⁾.

Thanh Hóa thuộc Bắc Trung bộ, nằm ở vị trí trung chuyển giữa các tỉnh phía Bắc và các tỉnh phía Nam của Việt Nam. Thanh Hóa có diện tích 11.129,48 km², lớn thứ năm và là tỉnh có số dân đông thứ 3 trong cả nước. Thanh Hóa là địa phương có nhiều dân tộc cùng sinh sống. Toàn vùng dân tộc miền núi Thanh Hóa có khoảng 1.07452 người, trong đó đồng bào dân tộc thiểu số chiếm 625.929 người gồm Mường, Thái, Mông, Thổ, Dao, Khơ Mú, Tày, Nùng, Tà ôi. Các huyện vùng cao biên giới đều nằm ở phía Tây của tỉnh, có đường biên giới giáp với Lào dài 192 km, 16 xã, thị trấn của 5 huyện (Mường Lát, Thường Xuân, Lang Chánh, Quan sơn, Quan Hóa) nằm giáp với các bản, cụm bản của tỉnh Hòa Phấn (Lào). Các huyện này cách xa trung tâm của tỉnh hàng trăm km (Lang Chánh - Thành phố Thanh Hóa (120 km); Quan Sơn - Thành phố Thanh Hóa (157 km); Quan Hóa - Thành phố Thanh Hóa (140 km); Mường Lát - Thành phố Thanh Hóa (250 km). Vùng cao biên giới này là nơi cư trú chủ yếu của các dân tộc thiểu số, thường là những huyện nghèo nhất cả nước, địa hình phức tạp, đồi núi cao, độ dốc lớn, khí hậu khắc nghiệt, điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, trình độ dân trí thấp, chủ yếu là sản xuất nông nghiệp, năng suất thấp, vẫn còn mang tính tự cấp tự túc; ít các loại hình kinh doanh; tình hình di cư tự do trong đồng bào người Mông vẫn xảy ra ở huyện Mường Lát. Song, đây là nơi có vị trí chiến lược quan trọng về kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại. Các dân tộc thiểu số cư trú ở khu vực biên giới và miền núi có nhiều di sản văn hóa đặc sắc, họ đã trực tiếp góp phần quan trọng vào việc bảo vệ biên giới, đất đai của Tổ quốc.

2. THỰC TRẠNG VẬN DỤNG PHƯƠNG PHÁP “DÂN VẬN KHÉO” CỦA HỒ CHÍ MINH VÀO CÔNG TÁC VẬN ĐỘNG DÂN TỘC THIỂU SỐ Ở MIỀN NÚI THANH HÓA TRONG THỜI GIAN QUA

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh rất quan tâm tới vùng núi và chính sách dân tộc. Thấm nhuần tư tưởng Hồ Chí Minh và quan điểm của Đảng, các cấp ủy Đảng, chính quyền trong đó có Thanh Hóa luôn chú trọng đến chính sách dân tộc và công tác vận động đối với đồng bào dân tộc thiểu số.

Về đổi mới cách thức “Dân vận khéo” trong công tác vận động của cấp ủy, tổ chức Đảng ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số, những năm qua cho thấy công tác lãnh đạo, chỉ đạo và quán triệt, triển khai các Nghị quyết, Chỉ thị, Kết luận của Trung ương, của Tỉnh ủy Thanh Hóa: Chỉ thị số 45-C/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa VII về Một số công tác ở vùng đồng bào dân tộc; Chương trình 135; Nghị quyết 30a/NQ-CP của Chính phủ và các chính sách dân tộc khác; Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa về giảm nghèo nhanh và bền vững ở các huyện miền núi Thanh Hóa đến năm 2020; Kế hoạch số 18/KH-UBND ngày 07/3/2014 của UBND tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội, giai đoạn 2011-2020; Quyết định 71/QĐ-UBND ngày 07/01/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về phê duyệt Đề án “Ổn định đời sống, sản xuất và phát triển kinh tế - xã hội đồng bào Mông, huyện Mường Lát, giai đoạn 2016-2020”; về công tác dân vận trong tình hình mới, nhất là vận dụng phương pháp “Dân vận khéo” của Hồ Chí Minh vào vận động vùng đồng bào dân tộc thiểu số miền núi đã được các cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các ban ngành, đoàn thể, lực lượng vũ trang nghiêm túc thực hiện. Ban Thường vụ huyện ủy các huyện miền núi đã ban hành kế hoạch về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Thanh Hóa đến đội ngũ cán bộ chủ chốt; chỉ đạo các cấp ủy cơ sở học tập, quán triệt triển khai cho

cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên, các tầng lớp nhân dân về thực hiện: “Đổi mới và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới” nhằm tăng cường vai trò lãnh đạo, hiệu quả quản lý của Nhà nước về công tác dân vận trong vùng đồng bào các dân tộc, phát huy sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị, xác định rõ trách nhiệm và nâng cao nhận thức, trách nhiệm trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ của từng tổ chức cá nhân đối với công tác dân vận trong vùng đồng bào các dân tộc, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của địa phương. Việc thực hiện này diễn ra tương đối đồng bộ đã thể hiện sự linh hoạt, sáng tạo trong vận dụng phương pháp dân vận. Thông qua các cách thức triển khai, sự cụ thể hóa thành các giải pháp trong công tác dân vận đã đem lại hiệu quả trong ổn định sản xuất, nâng cao đời sống và phát triển kinh tế - xã hội ở các bản có đông các dân tộc thiểu số sinh sống.

Các cấp, các ngành trong hệ thống chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh đã thực hiện tốt chương trình phối hợp, thường xuyên định kỳ trao đổi thông tin, nắm bắt tình hình địa bàn, nhất là vùng đồng bào các dân tộc, kịp thời tham mưu cho cấp ủy, chính quyền thực hiện có hiệu quả các chính sách của Đảng, Nhà nước, chính sách dân tộc, chính sách an sinh xã hội đến với đồng bào dân tộc thiểu số. Qua đó, cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các ban, ngành, đoàn thể đã nhận thức sâu sắc hơn về tín ngưỡng, tôn giáo, làm tốt công tác vận động, chấn chỉnh, đưa hoạt động tôn giáo trong các dân tộc vào nền nếp, theo pháp luật, góp phần đấu tranh chống lại các hoạt động lôi kéo, các luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch, tạo sự đoàn kết, thống nhất và niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng trong đồng bào dân tộc.

Về tăng cường và đổi mới công tác dân vận trong các cơ quan hành chính nhà nước gắn với chức năng, nhiệm vụ của cơ quan Nhà nước, chính quyền các cấp và cụ thể hóa trong việc vận dụng phương pháp “Dân vận khéo” vào công tác dân vận của chính quyền trong việc tăng cường quản lý

Nhà nước, bảo đảm phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Các cấp chính quyền ở Thanh Hóa luôn quan tâm đến công tác lãnh đạo, chỉ đạo tăng cường công tác quản lý nhà nước, bảo đảm phát triển kinh tế - xã hội, quán triệt thực hiện tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số đã thường xuyên được các cấp ủy, chính quyền, các ngành coi trọng. Tổ chức các cuộc tuyên truyền tới các thôn bản. Thực hiện lồng ghép trong các buổi tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, các hội nghị cấp xã, cấp huyện, các ngành theo kế hoạch hàng năm.

Tuyên truyền, vận động về vấn đề không du canh, du cư, không phá rừng làm nương rẫy, không vượt biên trái phép; không làm trái với phong tục tập quán tốt đẹp của dân tộc; không thực hiện những hủ tục lạc hậu trong tang ma, cưới hỏi như để người chết lâu ngày, khi có người chết phải đưa vào quan tài (người Mông), không tảo hôn, hôn nhân cận huyết; không tái trồng cây thuốc phiện, buôn bán, vận chuyển hàng lậu, sử dụng trái phép chất ma túy.

Qua tuyên truyền vận động thực hiện các dự án: Chương trình 135, 30a/CP, Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới đã hỗ trợ phát triển sản xuất, cấp giống cây, giống con, hỗ trợ phân bón, hướng dẫn kỹ thuật. Nhờ vậy, đã giúp cho đồng bào các dân tộc thiểu số phát triển kinh tế, sản xuất kinh doanh, chuyển đổi cây trồng vật nuôi, từng bước đời sống vật chất và tinh thần được nâng lên. Về xây dựng cơ sở hạ tầng giao thông, các tuyến đường nối liền từ xã đến thôn bản được thông suốt; các công trình thủy điện, nhà ở được xây dựng, sửa chữa từng bước kiên cố hóa. Về y tế, giáo dục được quan tâm thông qua các đợt truyền thông, giáo dục sức khỏe cộng đồng triển khai tới tận bản. Công tác giáo dục, y tế ngày càng được quan tâm; nhận thức về phòng chống dịch bệnh, vệ sinh môi trường được nâng lên; hạn chế không để xảy ra các dịch bệnh lớn.

Chính quyền các cấp, thủ trưởng các cơ quan hành chính Nhà nước đã bám sát các chủ trương của Đảng về công tác dân vận như thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới; Quyết định số 290-QĐ/TW, ngày 25/12/2010 của Bộ Chính trị (khóa X) về Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị; Kết luận số 114-KL/TW ngày 14/7/2015 của Ban Bí thư về nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan Nhà nước các cấp. Trên thực tế, các cấp, các ban ngành đã cụ thể hóa các chỉ thị, nghị quyết của Đảng thành kế hoạch, chương trình hành động, kế hoạch công tác, quy chế, quy định để phân công trách nhiệm cho từng tập thể, cá nhân chịu trách nhiệm triển khai thực hiện, đề cao vai trò, trách nhiệm cho từng cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức thực hiện nhiệm vụ được giao. Định kỳ hàng tháng, hàng quý tổ chức đánh giá, đôn đốc, nhắc nhở tập thể, cá nhân thực hiện chưa tốt nhiệm vụ được giao, lĩnh vực được phân công quản lý.

Đổi mới cách thức lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, chính quyền từ tỉnh đến cơ sở trong việc triển khai thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng an ninh nhằm nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân, thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội, phòng chống thiên tai, dịch bệnh.

Trong dân vận chính quyền, phương pháp “Dân vận khéo” thực hiện trong cải cách hành chính được đẩy mạnh theo hướng công khai minh bạch, đơn giản, thuận lợi và rút ngắn thời gian giải quyết cho tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp và làm các thủ tục hành chính. Thực hiện tốt chế độ “một cửa”, “một liên thông” để giải quyết các thủ tục hành chính cho tổ chức và công dân: cấp tỉnh thông qua Trung tâm Phục vụ Hành chính công; cấp huyện, cấp xã thông qua bộ phận một cửa. Các cấp ủy, chính quyền đã thực hiện tốt lịch tiếp công dân theo quy định,

phân công bộ phận tiếp nhận đơn thư của công dân.

Cấp ủy, chính quyền các cấp đã quan tâm triển khai thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, gắn với triển khai thực hiện chương trình công tác, các nhiệm vụ chính trị, các phong trào thi đua ở các địa phương, đơn vị. Thanh Hóa đã triển khai thực hiện tốt Kết luận số 120-KL/TW ngày 07/01/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở; Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11, ngày 20/4/2007 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội (khóa XI) về thực hiện dân chủ ở cơ sở xã, phường, thị trấn; Nghị định số 04/2015/NĐ-CP, ngày 09/01/2015 của Chính phủ về thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở trong hoạt động của cơ quan hành chính Nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 149/2018/NĐ-CP, ngày 07/11/2018 của chính phủ về Quy định chi tiết khoản 3 Điều 63 của Bộ Luật Lao động về thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc. Quan tâm triển khai tốt các việc dân được biết, được bàn, tham gia ý kiến, kiểm tra, giám sát; thực hiện dân chủ trong công tác tiền hành tổ chức Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020-2025, các phong trào thi đua, các cuộc vận động, nhất là chương trình xây dựng nông thôn mới, kiện toàn nâng cao chất lượng hoạt động Ban Chỉ đạo Xây dựng cơ sở và thực hiện Quy chế dân chủ các cấp. Thường xuyên nắm chắc tình hình cơ sở, việc triển khai thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các vấn đề nhân dân quan tâm; tham mưu cho cấp ủy, chính quyền lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết kịp thời các kiến nghị, đề xuất, bảo đảm quyền lợi chính đáng của người dân. Định kỳ tổ chức giao ban Ban Chỉ đạo đánh giá kết quả thực hiện, biểu dương tập thể, cá nhân thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở.

Công tác dân vận trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi của tỉnh Thanh Hóa luôn được cấp ủy các cấp quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo. Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã tập trung lãnh đạo tăng cường công tác

tuyên truyền, quán triệt triển khai các quan điểm, chủ trương của Đảng, Nhà nước về dân tộc, công tác dân tộc, trọng tâm là: Nghị quyết 24-NQ/TW của BCH TW khóa IX, Kết luận số 57-KL/TW của Bộ Chính trị về công tác dân tộc; Nghị quyết 30a của Chính phủ về giảm nghèo nhanh và bền vững đối với các huyện nghèo; các chương trình dự án đầu tư phát triển kinh tế - xã hội miền núi, các chủ trương liên quan đến sản xuất, đảm bảo an sinh xã hội; Chỉ thị 35-CT/TW, ngày 08/5/2009 của Ban Bí thư về lãnh đạo Đại hội Đại biểu các dân tộc thiểu số Việt Nam, Quyết định số 1062/QĐ-TTg, ngày 22/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án tổ chức Đại hội các dân tộc thiểu số cấp huyện, cấp tỉnh lần thứ III năm 2019 và Đại hội Đại biểu toàn quốc các dân tộc thiểu số Việt Nam lần thứ II năm 2020; Nghị quyết số 09-NQ/TU, ngày 04/11/2013 của Tỉnh ủy về giảm nghèo nhanh và bền vững ở các huyện miền núi Thanh Hóa đến năm 2020 gắn với phong trào thi đua „Dân vận khéo“ trong xây dựng nông thôn mới; tổ chức vận động nhân dân tích cực đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, tham gia phát triển kinh tế xóa đói giảm nghèo.

Các huyện ở Thanh Hóa có chung đường biên giới với tỉnh Hòa Bình (Lào) đã đẩy mạnh các hoạt động đối ngoại Nhân dân, chú trọng phối hợp triển khai các hoạt động xây dựng đường biên giới hòa bình, hữu nghị và hoạt động giao lưu Nhân dân ở các xã giáp biên của huyện: qua lại thăm thân, tặng quà và chúc Tết nhân dân các xã giáp biên của huyện Thường Xuân, Lang Chánh, Quan Sơn, Mường Lát với huyện Sầm Sơn (Lào), Yên Sơn (Lào). Qua đó, tạo không khí đầm ấm, đoàn kết, hữu nghị giữa Nhân dân vùng giáp biên nói riêng và tỉnh đoàn kết hữu nghị Thanh Hóa - Hòa Bình nói chung.

Chính quyền các cấp tiếp tục cụ thể hóa các chủ trương, cơ chế, chính sách của Đảng và Nhà nước, chăm lo tốt hơn đến việc ổn định đời sống và sản xuất cho đồng bào các dân tộc. UBND tỉnh tập trung chỉ đạo các ban, ngành liên quan xây dựng các cơ chế, chính sách, chương trình, đề án phát triển kinh tế -

xã hội; bảo đảm quốc phòng - an ninh vùng dân tộc, biên giới; chỉ đạo các ban, ngành liên quan, UBND các cấp triển khai thực hiện có hiệu quả chính sách, chương trình, dự án đầu tư của Chính phủ và của tỉnh trên địa bàn miền núi. Chủ tịch UBND tỉnh đã xem xét, phê duyệt công nhận 1.391 người có uy tín trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số năm 2019; hướng dẫn tổ chức, thực hiện thành công Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số ở 13 huyện có đồng bào dân tộc thiểu số và Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số tỉnh Thanh Hóa lần thứ III, nhiệm kỳ 2019-2024.

Đến năm 2025, phong trào thi đua “Dân vận khéo” tiếp tục được cấp ủy, chính quyền các cấp quan tâm, gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị. Toàn tỉnh đã xây dựng được 11.459 mô hình “Dân vận khéo” trên các lĩnh vực đời sống xã hội, góp phần khơi dậy tinh thần đoàn kết, tích cực và chủ động của cán bộ, đoàn viên, hội viên và Nhân dân trong thi đua học tập, lao động sản xuất, xây dựng đời sống văn hóa, ấm no, hạnh phúc.

Công tác dân tộc, tôn giáo ổn định. Tỉnh đã quan tâm tổ chức gặp mặt, biểu dương người có uy tín, già làng, trưởng bản; tập trung thực hiện các chương trình, dự án, chính sách hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Theo dõi, hướng dẫn, vận động các tín đồ tôn giáo hoạt động đúng quy định của pháp luật, tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước, sống tốt đời, đẹp đạo.

Công tác an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội khu vực miền núi, biên giới tiếp tục được quan tâm, các lực lượng đứng chân trên địa bàn như Biên phòng, Công an và đội công tác cơ sở thường xuyên phối hợp tốt với các ban, ngành chức năng, khối dân vận cơ sở chủ động nắm chắc tình hình địa bàn được phân công, nhất là các địa bàn trọng điểm, không để xảy ra các vụ việc đột xuất, bất ngờ; tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương giải quyết kịp thời những bức xúc nổi cộm như: truyền đạo trái phép, di cư tự do, đấu tranh ngăn chặn tội phạm ma túy, vượt biên trái phép...

Hệ thống dân vận, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội của 11 huyện

miền núi đã phối hợp tham mưu và tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác dân vận trên địa bàn, cụ thể là: tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động nhân dân, đoàn viên, hội viên thực hiện tích cực tham gia các phong trào thi đua “Mừng Đảng, mừng Xuân”; thực hiện Hướng dẫn nhiệm vụ trọng tâm công tác Dân tộc - Tôn giáo năm 2019; tiếp tục thực hiện Chỉ thị 49-CT/TW của Ban Bí thư về “*Tăng cường và đổi mới công tác Dân vận của Đảng ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số*”, Quyết định 464-QĐ/TU về phê duyệt đề án “*Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi*” gắn với thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU về “*Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giảm nghèo nhanh và bền vững ở các huyện miền núi tỉnh Thanh Hóa đến năm 2020*” gắn với thực hiện Chương trình xây dựng Nông thôn mới; tham mưu, xây dựng và ban hành kế hoạch, báo cáo tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW, ngày 12/3/2003 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa IX) về “*Công tác dân tộc*” và 25 năm thực hiện Chỉ thị số 45-CT/TW, ngày 23/9/1994 của Ban Bí thư (khóa VII) về “*Một số công tác ở vùng đồng bào Mông*”; phối hợp với văn phòng Tỉnh ủy tham mưu cho thường trực tỉnh ủy về việc thực hiện chương trình công tác của đoàn kiểm tra của Ban Chỉ đạo Trung ương về thực hiện Nghị Quyết số 24-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương và 25 năm thực hiện Chỉ thị 45-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng; Phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh mở hàng chục lớp tập huấn nâng cao năng lực cho cộng đồng và cán bộ cơ sở thuộc Chương trình 135 năm 2019 tại 11 huyện miền núi và Thành phố Thanh Hóa.

Về vận dụng phương pháp “Dân vận khéo” của hệ thống Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội

Trong những năm qua, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội triển khai phương pháp “Dân vận khéo” theo hướng đồng thời cùng với đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, tập trung hướng về

cơ sở; tuyên truyền vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân các dân tộc trên địa bàn các huyện khắc phục tâm lý thụ động, không trông chờ ỷ lại, nâng cao ý thức tự lực, tự cường vươn lên phát triển kinh tế, sản xuất hàng hóa, xóa đói giảm nghèo, làm giàu cho gia đình và xã hội. Tuyên truyền Chỉ thị số 49-C/TW ngày 20/10/2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về “Tăng cường và đổi mới công tác dân vận của Đảng ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số” gắn với Quyết định số 464-QĐ/TU ngày 06/01/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thanh Hóa về phê duyệt đề án: “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Thanh Hóa”.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể thường xuyên quan tâm đến việc thực hiện có hiệu quả các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, ở các bản tập trung đông đồng bào dân tộc thiểu số. Hình thức dân chủ đại diện được phát huy, chất lượng hiệu quả hoạt động của cấp ủy đảng, chính quyền các cấp được nâng lên, dân chủ trực tiếp ở cơ sở, thôn bản, khu dân cư được mở rộng, phát huy vai trò làm chủ của nhân dân. Người dân được tham gia bàn bạc, biểu quyết, giám sát, kiểm tra những việc thiết thực gắn với quyền, lợi ích chính đáng của nhân dân theo phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra và giám sát” các kế hoạch phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, an ninh - quốc phòng, các chương trình dự án, các chính sách đã và đang triển khai trên địa bàn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Đa số người dân đã tự ý thức được quyền làm chủ của mình, góp phần vào xây dựng chính quyền cơ sở theo hướng trong sạch, vững mạnh.

Trong công tác vận động quần chúng, Thanh Hóa đã phát huy tốt vai trò của lực lượng người có uy tín vùng đồng bào dân tộc thiểu số, cốt cán trong vùng đồng bào có tôn giáo được thực hiện thường xuyên. Cùng cố, phát huy tốt vai trò, trách nhiệm của Bí thư chi bộ, Trưởng Bản, người có uy tín, Trưởng dòng họ trong công tác tuyên truyền, vận

động nhân dân thực hiện và chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Phát huy vai trò cốt cán trong vùng đồng bào có tôn giáo để tuyên truyền, thuyết phục vận động đồng bào các dân tộc tại địa bàn dân cư, kịp thời phối hợp với các cơ quan chức năng trong phòng chống, ngăn chặn và xử lý các hành vi sai trái, lợi dụng chính sách tự do tín ngưỡng để chống phá Đảng và Nhà nước, xâm phạm quyền và lợi ích chính đáng của nhân dân.

Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước đối với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, thường xuyên quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi để Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội được tham gia giám sát, phản biện xã hội xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh vùng đồng bào dân tộc. Đẩy mạnh việc thực hiện có hiệu quả Quyết định 217, 218 của Bộ Chính trị góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh.

Về vận dụng phương pháp “Dân vận khéo” của hệ thống dân vận: Đội ngũ cán bộ trong hệ thống dân vận tăng cường nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ, nhất là phương pháp, kỹ năng dân vận. Ban Dân vận các cấp đã làm tốt vai trò tham mưu cho cấp ủy, chính quyền lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động sâu rộng trong nhân dân; nâng cao trách nhiệm và hiệu quả công tác dân vận chính quyền của cơ quan nhà nước; tăng cường thực hiện Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về thực hiện quy chế dân chủ ở xã, phường, thị trấn; Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập, Nghị định số 149/2018/NĐ-CP ngày 07/11/2018 của Chính phủ về thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc. Đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính, phát huy quyền làm chủ của

nhân dân, nâng cao chất lượng phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; tập trung các nguồn lực cho phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội, các chương trình, dự án hỗ trợ sản xuất, phát triển kinh tế - xã hội nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống cho đồng bào.

Hệ thống dân vận phát huy vai trò trong việc phối hợp, kiểm tra, giám sát nhân rộng các mô hình, điển hình “Dân vận khéo”, đẩy mạnh thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, chú trọng đổi mới công tác dân vận trong xây dựng nông thôn mới, xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, nâng cao hiệu quả công tác dân vận trong tham mưu cho cấp ủy, chính quyền giải quyết kịp thời các vướng mắc, đề xuất chính đáng của nhân dân.

Các cấp ủy đảng tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chủ trương của Trung ương, của Tỉnh ủy, Huyện ủy, các nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, đảm bảo an ninh - quốc phòng; các chế độ chính sách của Đảng, Nhà nước ưu tiên cho đồng bào dân tộc thiểu số.

Bên cạnh những thành công và ưu điểm đạt được, việc vận dụng phương pháp “Dân vận khéo” của Hồ Chí Minh vào công tác dân vận này còn có những hạn chế, bất cập sau:

Một số nơi cấp ủy, chính quyền cơ sở chưa thực sự quan tâm đúng mức đến công tác dân vận, nhất là dân vận trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số; công tác phối hợp chưa đồng bộ, chưa tạo nên sức mạnh trong tập hợp quần chúng. Sự phối hợp giữa chính quyền với Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể cùng cấp ở một số nơi còn hình thức, chưa thường xuyên, thiếu sâu sát, hiệu quả chưa cao. Công tác xây dựng lực lượng nòng cốt ở khu dân cư có nơi còn chưa được chú trọng. Do đó vai trò người tiêu biểu trong các tầng lớp nhân dân, chất lượng hoạt động thôn bản, tổ dân phố tự quản ở một số cơ sở chưa phát huy được hiệu quả. Trong phương pháp dân vận còn chưa làm tốt công tác tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia phát triển kinh tế - xã hội và phát huy vai trò giám sát của nhân dân trong xây dựng các công trình, dự án trên địa bàn. Một số nơi, người dân chưa

hiểu được đầy đủ các chính sách và mục tiêu đề ra nên chưa chủ động tham gia, còn có tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào các chế độ, chính sách của Đảng, sự hỗ trợ của Nhà nước.

Việc cụ thể hóa văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của tỉnh ủy, huyện ủy về thực hiện công tác dân vận, nhất là dân vận chính quyền ở một số nơi của vùng đồng bào dân tộc thiểu số chưa đạt kết quả rõ nét. Một số phòng, ban ngành, chính quyền các cấp chưa xây dựng kế hoạch thực hiện sát hợp, cách thức triển khai còn lúng túng, chưa xác định rõ nội dung, thiếu kiểm tra, đôn đốc thường xuyên, hiệu quả còn hạn chế. Việc rà soát, bổ sung quy chế làm việc, các quy chế, quy định, quy ước của thôn bản, khu phố nhiều nơi còn chậm, nội dung chưa phù hợp với thực tiễn.

Tình trạng thiếu việc làm, đặc biệt là thu nhập thấp cộng với phong tục tập quán, phương thức sản xuất lạc hậu nên đời sống vật chất, tinh thần của đồng bào các dân tộc còn khó khăn. Trong các thôn bản, tỷ lệ đói nghèo còn cao, các tệ nạn như nghiện hút, buôn bán, tàng trữ các chất ma túy, hoạt động đạo trái pháp luật vẫn diễn biến phức tạp.

Công tác xây dựng củng cố hệ thống chính trị cơ sở, công tác phát triển đảng viên trong đồng bào dân tộc thiểu số tuy đã đạt được những kết quả tích cực nhưng vẫn còn gặp nhiều khó khăn. Trình độ, năng lực của đội ngũ cán bộ làm công tác dân tộc ở cơ sở còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu tham mưu về công tác dân vận ở vùng dân tộc thiểu số trong tình hình mới.

Chất lượng tổ chức và hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị thôn bản còn hình thức, lúng túng về nội dung, phương thức hoạt động; tỷ lệ thu hút tập hợp quần chúng tham gia vào tổ chức và các hoạt động phong trào ở cơ sở còn thấp. Hoạt động bảo vệ lợi ích hợp pháp của nhân dân, giám sát và phản biện xã hội, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng chính đáng của nhân dân chưa được phát huy sâu rộng.

Trong quá trình thực hiện Kế hoạch số 363/KH-TTCTP ngày 20/3/2019 của Thanh

tra Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa đã ban hành Quyết định số 2424/QĐ-UBND về việc thành lập Tổ công tác kiểm tra, rà soát, giải quyết khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài trên địa bàn tỉnh. Qua rà soát cho thấy, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố đã xây dựng kế hoạch và tập trung chỉ đạo, giải quyết các vụ việc theo thẩm quyền, nhiều vụ việc đã được giải quyết dứt điểm, đúng quy định của pháp luật, công dân không còn khiếu kiện. Tuy nhiên, vẫn còn một số vụ việc giải quyết chậm, xử lý chưa nghiêm, chưa tương xứng với khuyết điểm, sai phạm.

Trong những năm gần đây, sự vận dụng phương pháp “dân vận khéo” của Hồ Chí Minh vào công tác vận động dân tộc thiểu số ở các huyện miền núi phía Tây của tỉnh Thanh Hóa đã đạt được nhiều kết quả quan trọng: Thường xuyên tiến hành tuyên truyền, vận động nhân dân, tạo sự đồng thuận trong việc thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Kết hợp thực hiện phương châm cán bộ, đảng viên tin dân, trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân, dựa vào dân và có trách nhiệm với dân; Đội ngũ cán bộ phụ trách công tác dân vận vùng dân tộc thiểu số đã không ngừng học tập, tu dưỡng, nâng cao ý thức, trách nhiệm, xây dựng thái độ đúng mực trong đối thoại, tiếp dân đã tạo ra niềm tin biến chuyển trong nhân dân đối với Đảng; Khối đại đoàn kết các dân tộc ngày càng được củng cố, tăng cường đã góp phần củng cố niềm tin của nhân dân đối với cấp ủy, chính quyền; “Dân vận khéo” đã góp phần xây dựng, gắn kết sự đồng thuận xã hội nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các cơ quan, đơn vị, địa phương trong các tổ chức thực hiện các chương trình kinh tế - xã hội, phát huy vị thế, tiềm năng vùng với cả nước, giữ vững thế trận địa chính trị, bảo vệ chủ quyền biên giới Tổ quốc. Song, bên cạnh đó, việc vận dụng và triển khai công tác “dân vận khéo” còn bộc lộ một số hạn chế, bất cập trong thực hiện nhiệm vụ trọng tâm công tác dân vận từng năm: “năm dân vận chính quyền” (2018), “năm dân vận khéo” (2020), “Đẩy mạnh thực hiện

quy chế dân chủ cơ sở” (2021), “Năm dân vận chính quyền” (2022); chưa kịp đổi mới nội dung; phương thức hoạt động chưa rõ nét đã tác động đến chất lượng và hiệu quả của công tác dân vận vùng dân tộc thiểu số. Đây là những vấn đề đã và đang đặt ra đối với công tác dân vận, cần phải tìm ra giải pháp để thực hiện có hiệu quả phương pháp “Dân vận khéo” đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số ở miền núi của tỉnh Thanh Hóa hiện nay.

3. MỘT SỐ GIẢI PHÁP

- Các cấp ủy đảng, chính quyền và Ban Dân vận các cấp cần tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của Đảng và Nhà nước về công tác dân vận, ý nghĩa và tầm quan trọng của công tác này và phong trào thi đua “Dân vận khéo”; phổ biến sâu rộng các chủ trương, chính sách phát triển vùng đồng bào dân tộc thiểu số, chính sách phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc và miền núi cho đồng bào các dân tộc để nâng cao nhận thức trách nhiệm thực hiện công tác dân vận của cả hệ thống chính trị, nhất là của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, của cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên, chiến sĩ lực lượng vũ trang, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Chủ động theo dõi, nắm chắc tình hình thực hiện các chính sách xã hội, phát triển văn hóa, giáo dục, y tế, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho đồng bào các dân tộc; củng cố và giữ vững hệ thống chính trị, quốc phòng an ninh và trật tự, an toàn xã hội khu vực miền núi, biên giới. Lực lượng Biên phòng, Công an, đội công tác cơ sở trên địa bàn cần thường xuyên phối hợp với các ban ngành chức năng, khối dân vận cơ sở nắm chắc tư tưởng trong nhân dân, nhất là tình hình dân tộc, tôn giáo như truyền đạo trái phép, di cư tự do, hoạt động mê tín dị đoan, kích động, gây chia rẽ đồng bào dân tộc; đấu tranh ngăn chặn tội phạm ma túy, vượt biên trái phép, tình huống đột xuất, bất ngờ do thiên tai như phòng chống lũ ống, lũ quét, phòng chống cháy rừng, phá rừng, cứu trợ kịp thời cho các đối tượng đặc biệt khó khăn, thiếu đói, thiên tai, hỏa hoạn để

tham mưu cho cấp ủy, chính quyền lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết kịp thời, không để phát sinh các vấn đề phức tạp ở cơ sở.

- Trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo tiếp tục đổi mới nội dung, nhất là cách thức tổ chức phong trào thi đua “Dân vận khéo” bằng những nội dung, việc làm cụ thể, thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, đơn vị. Thực hiện phối kết hợp và lồng ghép nội dung dân vận khéo với các phong trào thi đua, các cuộc vận động và các nhiệm vụ chính trị của địa phương. Trên địa bàn Thanh Hóa hiện nay nhất là đối với các huyện miền núi cần tập trung xây dựng mô hình “Dân vận khéo” trên các lĩnh vực xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, giảm nghèo bền vững và xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh. Lựa chọn mô hình “Dân vận khéo” và khi nhân rộng cần đặc biệt chú trọng ở các lĩnh vực khó, nhạy cảm như “Dân vận khéo” trong vùng đồng bào dân tộc miền núi, đồng bào tôn giáo, trong giải phóng mặt bằng, thực hiện các dự án đầu tư, bảo vệ môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm, cải cách hành chính, giải quyết các vấn đề bức xúc, phát sinh ở cơ sở.

- Triển khai thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo” gắn với phong trào thi đua của cấp trên, của địa phương, đơn vị, phát huy trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu trong công tác, trong sinh hoạt đề quần chúng, nhân dân tin tưởng và noi theo. Căn cứ vào tình hình thực tế và trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ đề từng địa phương, cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện với nội dung cụ thể, có trọng tâm, trọng điểm, được tổ chức thường xuyên, sâu rộng cùng với các phong trào thi đua yêu nước có tính bền vững, lan tỏa trong cộng đồng, thu hút đông đảo nhân dân tham gia như xây dựng mô hình vận động nhân dân phát triển sản xuất, kinh doanh; mô hình về an ninh trật tự; mô hình “Chính quyền thân thiện, vì nhân dân phục vụ”; mô hình cơ quan, đơn vị “Dân vận khéo”; cán bộ “Dân vận khéo”, chiến sĩ “Dân vận khéo”,... góp phần chống những biểu hiện suy thoái, tự diễn biến, tự chuyển hóa theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 khóa XIII của Đảng.

- Bên cạnh đó, cần tiếp tục đẩy mạnh thực hiện “Dân vận khéo” trong các cơ quan hành chính Nhà nước, chính quyền các cấp, trọng tâm là các mô hình, điển hình trong hoạt động quản lý, điều hành của chính quyền cơ sở, thực hiện cải cách hành chính, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở; tăng cường tiếp dân, tiếp xúc, đối thoại trực tiếp với nhân dân, giải quyết kịp thời đơn thư, khiếu nại, tố cáo, các đề xuất, kiến nghị; tiếp xúc xây dựng phong cách người cán bộ, công chức “gần dân, trọng dân, có trách nhiệm với dân”, “nghe dân nói, nói dân hiểu, làm dân tin”; “hướng dẫn dân làm”; khắc phục bệnh thành tích, quan liêu, xa dân.

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc của các cấp ủy đảng, sự chỉ đạo, tổ chức thực hiện của chính quyền các cấp; sự tham mưu hướng dẫn của hệ thống dân vận, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội đối với việc tổ chức thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo” ở các cấp, các ngành. Chú trọng vai trò tham mưu, hướng dẫn nội dung, đổi mới cách thức tổ chức phong trào thi đua “Dân vận khéo”; hệ thống Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị tuyên truyền, động viên đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia xây dựng các mô hình, điển hình có hiệu quả thiết thực trong đời sống xã hội.

- Cùng cố, bố trí cán bộ, công chức là người dân tộc thiểu số tham gia tổ chức bộ máy, hệ thống chính trị các cấp. Xây dựng kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng công tác dân vận và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, công chức, viên chức từ tỉnh tới cơ sở, nhất là cán bộ phụ trách công tác dân vận thường xuyên gần gũi, tiếp xúc với nhân dân. Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn, tham quan học tập kinh nghiệm nâng cao kiến thức pháp luật, phương pháp dân vận cho người có uy tín, già làng, trưởng bản, trưởng dòng họ trong đồng bào dân tộc thiểu số.

Muốn vận dụng tốt phương pháp “Dân vận khéo” của Hồ Chí Minh và làm tốt công tác dân vận, đội ngũ cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên của các tổ chức cần luôn trau

dồi chuyên môn, nghiệp vụ, rèn luyện đạo đức cách mạng để hội tụ những năng lực, phẩm chất cần thiết: bản lĩnh chính trị vững vàng, có trình độ, uy tín cao. Đặc biệt là trang bị các phương pháp và nhuần nhuyễn các kỹ năng dân vận như: thuyết phục giỏi, khéo tuyên truyền, khả năng tập hợp, quy tụ vận động quần chúng.

Đến nay, việc vận dụng phương pháp “Dân vận khéo” của Hồ Chí Minh vào công tác dân vận đối với đồng bào dân tộc thiểu số ở miền núi Thanh Hóa hiện nhằm tiếp tục phát huy tinh thần yêu nước, chịu thương, chịu khó, hăng say và sáng tạo trong lao động sản xuất; thực hành tiết kiệm, tích cực

tham gia thực hiện có hiệu quả giảm nghèo nhanh và bền vững, không ngừng nâng cao đời sống của đồng bào các dân tộc thiểu số; tăng cường đoàn kết; đề cao ý thức trách nhiệm cộng đồng, ý chí tự lực, tự cường xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Góp phần thực hiện mục tiêu đưa Thanh Hóa quyết tâm trở thành tỉnh “kiểu mẫu” như lời Bác Hồ hằng mong muốn, biến Nghị quyết của Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa nhiệm kỳ 2020-2025 trở thành hiện thực: Thanh Hóa trở thành tỉnh trong nhóm dẫn đầu cả nước - một cực tăng trưởng mới, cùng với Hà Nội, Hải Phòng, Quảng Ninh trở thành tứ giác phát triển ở phía Bắc của Tổ quốc./.

** Bài viết là sản phẩm của đề tài cơ sở: “Vận dụng phương pháp” dân vận khéo” của Hồ Chí Minh vào công tác vận động dân tộc thiểu số ở các tỉnh phía Bắc của Việt Nam hiện nay”, HVCTKV I, mã số CS.18-22.*

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Chính trị, *Quyết định số 290- QĐ/TW ngày 25/2/2010 về việc ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị.*
2. Bộ Chính trị, *Quyết định 78- QĐ/TW ngày 10/4/2012 về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Ban Dân vận Trung ương.*
3. Bộ Chính trị, *Quyết định số 23- QĐ/TW ngày 30/7/2021 của BCHTW về việc ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị.*
5. ĐCSVN (2021), *VKĐHĐBTQ lần thứ XIII*, Nxb CTQG, HN, T1; T2.
6. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 3/6/2013 Hội nghị lần thứ bảy BCHTW khóa XI về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới.*
7. *Hồ Chí Minh Toàn tập* (2011), Nxb CTQG, HN, T6.
8. Thủ tướng Chính phủ (2021), *Chỉ thị về tiếp tục tăng cường và đổi mới công tác dân vận của cơ quan hành chính Nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới*, số 33/CT-TTg ngày 26/11/2021.
9. Tỉnh ủy Thanh Hóa, Ban Dân vận (2019), *Báo cáo công tác dân vận trong vùng đồng bào dân*

tộc thiểu số năm 2019; phương hướng, nhiệm vụ công tác năm 2020, số 284-BC/BDVTU.

10. Tỉnh ủy Thanh Hóa, Ban Dân vận (2020), *Báo cáo kết quả thực hiện công tác dân vận chính quyền năm 2020, nhiệm vụ trọng tâm năm 2021*, số 10-BC/BDVTU.

11. Tỉnh ủy Thanh Hóa, Ban Dân vận (2022), *Hướng dẫn thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo” giai đoạn 2022-2025*, số 15-HD/BDVTU.

12. *Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020-2025*, đăng ngày ngày 05/02/2021, skhdt.thanhhoa.gov.vn.

(1). *Hồ Chí Minh Toàn tập* (2011), T6, Nxb CTQG, HN, tr.234.

(2). ĐCSVN (2021), *VKĐHĐBTQ lần thứ XIII*, Nxb CTQG, HN, T2, tr.248-249

(3). *Hồ Chí Minh Toàn tập* (2011), T6, NxbCTQG, HN, tr.232.

(4). *Hồ Chí Minh Toàn tập* (2011), T6, NxbCTQG, HN, tr.233.

(5) *Hồ Chí Minh Toàn tập* (2011), T6, NxbCTQG, HN, tr.233.

(6) *Hồ Chí Minh Toàn tập* (2011), T6, NxbCTQG, HN, tr.234.

(7). *Hồ Chí Minh Toàn tập* (2011), T6, NxbCTQG, HN, tr.233-234.

(8) ĐCSVN (2021), *VKĐHĐBTQ lần thứ XIII*, Nxb CTQG, HN, T1, tr.170-171.